

Số: 152/2020/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số số 10/2020/TLST- HNGĐ ngày 06/01/2020 về việc “*Xin ly hôn*” giữa:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị Thanh H**, sinh năm 1985;

Số CMND: 012611022 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 26/07/2011

Bị đơn: **Anh Vũ Tú M**, sinh năm 1985;

Số CMND: 012361312 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 09/07/2013.

Cùng ĐKKHKT và chỗ ở: Số 94, tổ 13, phường N Đ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc Hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn v

à hòa giải thành **ngày 15 tháng 05 năm 2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Thanh H và anh Vũ Tú M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- **Về con chung:** Chị Phạm Thị Thanh H và anh Vũ Tú M có 03 con chung là cháu Vũ Phạm Duy A (giới tính nam), sinh ngày 08/12/2007, cháu Vũ Phạm Đức A (giới tính nam), sinh ngày 18/06/2013 và cháu Vũ Phạm Quang A (giới tính nam), sinh ngày 23/03/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao 02 cháu Duy A, Đức A cho bố là anh Vũ Tú M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; Giao cháu Quang A cho mẹ là chị Phạm Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Chị H và anh N được đi lại, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Phạm Thị Thanh H và anh Vũ Tú M tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Chị Phạm Thị Thanh H và anh Vũ Tú M không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa không xét.

- **Về án phí:** Chị Phạm Thị Thanh H tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số 0003171 ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *VKSND Q. Cầu Giấy;*
- *Chi cục THADS Q. Cầu Giấy;*
- *UBND p. phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. (Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 147 ngày 24/07/2007, quyển số 01);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, V.Phòng.*

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Hương

